

LUYỆN TỪ VÀ CÂU - TUẦN 12

Mở rộng vốn từ : *Bảo vệ môi trường*

1. *Nối từng từ ngữ ở bên trái với nghĩa của nó ở bên phải.*

Danh lam thắng cảnh	nơi dành cho nhân dân ăn ở, sinh hoạt
Khu dân cư	cảnh đẹp nổi tiếng
Khu công nghiệp	nơi làm việc của các nhà máy, xí nghiệp
Khu bảo tồn thiên nhiên	nơi dành cho các hoạt động vui chơi, giải trí của con người
Khu vui chơi giải trí	nơi gìn giữ, bảo vệ cảnh vật, cây cối, con vật của tự nhiên

2. *Những từ nào có tiếng "bảo" mang nghĩa là "giữ, chịu trách nhiệm" ?*

- | | | |
|--------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|
| ☐ a. bảo vệ | ☐ b. bảo hành | ☐ c. bảo toàn |
| ☐ d. bảo tồn | ☐ e. bảo kiếm | ☐ g. bảo quản |
| ☐ h. bảo hiểm | ☐ i. bảo ngọc | ☐ k. bảo ban |

3. *Viết vào chỗ trống đoạn văn khoảng 5 đến 7 câu nói về những việc làm bảo vệ môi trường của em và các bạn nhỏ nơi em ở.*

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Luyện tập về quan hệ từ

1. *Viết các quan hệ từ có trong câu văn sau vào chỗ trống*

Họ nhà Chuồn Chuồn cứ miên man đi tha phương cầu thực, nhưng hễ khi trời sắp đông gió thì lại bay qua đồng hoa cỏ may tìm về tránh mưa trong chân cỏ.

2. Những quan hệ từ được in nghiêng trong đoạn văn sau biểu thị quan hệ gì ? Viết câu trả lời vào chỗ trống.

Qua ngày thứ hai, chúng tôi đã thấy hết hơi. Mỗi khi há miệng, ruột lép muốn co lên. Dế Trũi tìm cách gặm lại những mép lá sen khô. Nhưng ăn lá khô thì khác gì ăn gỗ, không nuốt được. Vừa đói vừa mệt, mà chúng tôi lại không nhắm mắt ngủ, sợ nếu chợp đi, vô ý không bám vững vào bè thì sóng to đánh, bè úp không kịp níu lại.

a. **nhưng:**

b. **mà:**

c. **nếu - thì:**

3. Điền quan hệ từ thích hợp cho trong ngoặc vào từng chỗ trống trong đoạn văn sau.

Tôi quyết phải đi tìm Dế Trũi. Ai nấy xúm lại can ngăn, không muốn tôi đi chỉ tôi đã quyết. Tình anh em, nghĩa bạn bè, ở yên một mình sao đang. Vả lại, tù chân một chỗ cũng đã lâu tôi nóng ruột lắm.

Biết không thể lưu tôi lại, ai cũng ngao ngán. Các bạn dạn dĩ dặn lại rằng tìm được Dế Trũi thế nào tôi cũng phải trở về.

(vì-nên, hề-thì, nhưng)